

Đakrông, ngày 18 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 18/2017/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị Như Ng - Sinh năm: 1988

- Bị đơn: Anh Bùi Văn K - Sinh năm: 1985

Đều trú tại: Thôn R, xã H, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 và 118 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Như Ng và anh Bùi Văn K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Như Ng và anh Bùi Văn K thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Ng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Bùi Lê Thiên S, sinh ngày 30/6/2012. Anh Bùi Văn K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng cho cháu Bùi Lê Thiên S số tiền 1.500.000đ/tháng (Một triệu năm trăm ngàn đồng). Thời hạn cấp dưỡng từ ngày 01/8/2017 cho đến khi cháu S thành niên và có khả năng lao động.

Sau ly hôn anh Bùi Văn K có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các

khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Chị Ng và anh K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Ng chịu 150.000đ tiền án phí thuận tình ly hôn sơ thẩm và chịu nộp thay anh Bùi Văn K 150.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được tính trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2010/004632 ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị, chị Ng đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *TAND tỉnh Quảng Trị;*
- *VKSND huyện Đakrông;*
- *UBND xã H, huyện Đakrông;*
- *Chi cục THADS huyện Đakrông;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Phương Tiến